

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Tổng cục Thể dục thể thao trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch***Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;**Căn cứ Luật thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;**Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;**Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,**Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thể dục thể thao trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.***Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Tổng cục Thể dục thể thao là tổ chức trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thể dục, thể thao trong phạm vi cả nước, quản lý các dịch vụ công về thể dục thể thao theo quy định của pháp luật.

2. Tổng cục Thể dục thể thao có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định:

a) Các dự án luật, pháp lệnh, các dự thảo nghị quyết của Quốc hội, của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ về thể dục, thể thao và các dự án, đề án khác theo phân công của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Chiến lược, quy hoạch tổng thể, chương trình quốc gia phát triển thể dục, thể thao và các dự án, công trình quan trọng quốc gia về thể dục, thể thao; các dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về thể dục, thể thao;

- c) Việc đàm phán, ký kết, gia nhập điều ước quốc tế về thể dục, thể thao;
- d) Tổ chức đại hội thể dục, thể thao toàn quốc, các đại hội thể thao khu vực, châu lục và thế giới.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt, ban hành:

- a) Kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm phát triển thể dục, thể thao và các đề án, dự án về thể dục, thể thao;
- b) Các thông tư, quyết định, chỉ thị về quản lý hoạt động thể dục, thể thao quần chúng, thể thao cho người khuyết tật, thể thao giải trí, thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp và các hoạt động khác trong lĩnh vực thể dục, thể thao;
- c) Quyết định tổ chức các giải vô địch từng môn thể thao khu vực, châu lục và thế giới tại Việt Nam; điều lệ khung đại hội thể dục thể thao toàn quốc;
- d) Định mức, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của các công trình thể dục, thể thao, trang thiết bị tập luyện, thi đấu của các cơ sở thể dục, thể thao và của các môn thể thao;
- đ) Kế hoạch phối hợp hoạt động giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở Trung ương trong việc thực hiện các nhiệm vụ về thể dục, thể thao;
- e) Các chủ trương, biện pháp quản lý hoạt động dịch vụ công về thể dục, thể thao theo quy định của pháp luật; tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập về thể dục thể thao.

3. Giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình và các dự án, đề án về thể dục, thể thao.

4. Về hợp tác quốc tế:

Tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế, tham gia các tổ chức quốc tế về thể dục, thể thao; các chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế về thể dục, thể thao; thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực thể dục, thể thao theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật.

5. Về thể dục, thể thao cho mọi người:

- a) Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia hoạt động thể dục, thể thao; hướng dẫn các phương pháp tập luyện thể dục, thể thao cho nhân dân phù hợp với lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp, sức khỏe và tình trạng khuyết tật;
- b) Hướng dẫn các ngành, địa phương đào tạo, xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao; phối hợp tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cộng tác viên thể dục, thể thao cơ sở;
- c) Chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương khai thác, phổ biến các môn thể thao dân tộc, các phương pháp rèn luyện sức khỏe truyền thống ở trong và ngoài nước;